

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
NGIỆP VỤ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG**

**Số tín chỉ: 3**  
**Trình độ đào tạo: Đại học chính quy**  
**Ngành: Kế toán**

**Năm 2016**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

**1. Tên học phần:** Nghiệp vụ kế toán ngân hàng

**2. Mã học phần:** KTOAN 428

**3. Số tín chỉ:** 3 (2, 1)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý kế toán

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Lương Thị Hoa	0399.652.826	hoaluong.aof@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng thương mại như: chứng từ, sổ sách kế toán, các mô hình tổ chức bộ máy kế toán của ngân hàng thương mại, các nguyên tắc, yêu cầu kế toán, kế toán nguồn vốn, kế toán nghiệp vụ tín dụng, kế toán thanh toán qua ngân hàng, kế toán kinh doanh ngoại tệ, kế toán thu nhập, chi phí, kế toán xác định và phân phối kết quả kinh doanh của ngân hàng thương mại.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản của kế toán ngân hàng: chứng từ, kế toán các nghiệp vụ tín dụng, tiền gửi...	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các quy định về kế toán ngân hàng.	3	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
MT2.1	Có khả năng xác định được các nghiệp vụ kế toán phát sinh trong ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và vận dụng lý thuyết kế toán ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Trình bày được khái niệm kế toán và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	2	[2.1.4]
CĐR1.2	- Nội dung công tác kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	3	
CĐR1.3	- Xác định được cách định khoản các nghiệp vụ.	3	
CĐR1.4	- Phân biệt hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng và doanh nghiệp.	4	
CĐR1.5	- Xác định các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	4	[2.1.5]
CĐR1.6	- Phân biệt và xác định được hệ thống tài khoản kế toán.	4	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	- Đánh giá được hiệu quả của công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	- Vận dụng các quy định, chế độ tài chính trong công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	
CĐR2.3	- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp để ra quyết định giải	5	[2.2.5]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	quyết vấn đề liên quan đến quản trị tài chính doanh nghiệp.		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phản biện khoa học.	4	[2.3.1]
CDR3.2	- Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1				CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	<b>Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng</b> 1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng 1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng 1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng 1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng 1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp	x				x			x	x
2	<b>Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</b> 2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động 2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn 2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	x	x			x			x	x
3	<b>Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng</b> 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng	x	x	x		x	x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1				CĐR2			CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính 3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng									
4	<b>Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư</b> 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán 4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại	x	x	x	x	x	x	x	x	x
5	<b>Chương 5: Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại</b> 5.1. Kế toán tài sản cố định 5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thảo luận nhóm.
CĐR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,...	02 điểm đánh giá trở lên	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên,... được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, thái độ thảo luận, hoạt động nhóm và tinh thần thực hiện nhiệm vụ tự học.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau vào tuần số 8 theo chương trình học phần và được đánh giá theo hình thức tự luận.

- Thi kết thúc học phần diễn sau khi kết thúc học phần theo kế hoạch của phòng Quản lý đào tạo. Đề thi được trưởng bộ môn chọn một cách ngẫu nhiên và được in sao đề tại phòng Quản lý chất lượng và đóng dấu niêm phong. Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

## 12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập áp dụng tại mỗi chương.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận. Tích cực, chủ động nắm bắt kiến thức lý thuyết để vận dụng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Kế toán ngân hàng.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

##### - Tài liệu bắt buộc

[1] Giáo trình Nghiệp vụ kế toán ngân hàng, Đại học Sao Đỏ.

##### - Tài liệu tham khảo

[2] Th.s Đinh Đức Thịnh, Th.s Nguyễn Hồng Yên, *Kế toán ngân hàng*, năm 2015.

[3] Th.S. Nguyễn Văn Lộc, *Giáo trình Kế toán ngân hàng thương mại*, NXB Tài chính, năm 2015.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<b>Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng</b> 1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng 1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng	2		[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 1/mục 1.1 và 1.2 - Xem tài liệu [2]: chương 1 (trang 10 đến 24) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 1,2, chương 1 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 1.</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
2	<b>Chương 1 (tiếp)</b> 1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng 1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng 1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp	2		[1] [2]	- Xem tài liệu [1]: chương 1/mục 1.3, 1.4 và 1.5 - Nghiên cứu tài liệu [2]: chương 1 (trang 24 đến 38) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 3,4,5 chương 1 của tài



Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 2.</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
3	<b>Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</b> 2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động 2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn 2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	2		[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 2/mục 2.1, 2.2, 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3. - Xem tài liệu [2]: Chương 2 (trang 39 đến 47) - Đọc tài liệu [3]: Chương 2 (trang 83 đến 120) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 1 chương 2 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 3.</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
4	Bài tập chương 2	2		[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 2/mục 2.3.4 - Xem tài liệu [2]: Chương 2 (trang 47 đến 48) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 2, 3 chương 2 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 4</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
5	<b>Chương 2 (tiếp)</b> Bài tập chương 2	2		[1]	- Trả lời câu hỏi ôn tập số 4, 5 chương 2 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 5.</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					của GV.
6	<b>Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng</b> 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay	2		[1] [2] [3]	- Tra cứu tài liệu [1]: chương 3/mục 3.1 và 3.2.1 - Xem tài liệu [2]: chương 3 (trang 51 đến 60) - Đọc tài liệu [3]: Chương 4 (trang 177 đến 203) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 1,2 chương 3 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 6.</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
7	<b>Chương 3 (tiếp)</b> 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính	2		[1] [2]	- Xem tài liệu [1]: chương 3/mục 3.2.2 và 3.2.3 - Đọc tài liệu [2]: Chương 3 (trang 61 đến 68) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 3 chương 3 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 7</b>		2		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
8	<b>Chương 3 (tiếp)</b> <b>3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng</b>	2		[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 3/mục 3.2.4, 3.3 - Xem tài liệu [2]: Chương 3 (trang 68 đến 85) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 4

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					chương 3 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 8</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>9</b>	<b>Chương 3 (tiếp)</b> Bài tập chương 3	2		<b>[1]</b>	- Trả lời câu hỏi ôn tập số 5,6,7,8 chương 3 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 9</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>10</b>	<b>Chương 3 (tiếp)</b> Bài tập chương 3	2		<b>[1]</b>	- Trả lời câu hỏi ôn tập số 9,10,11,12 chương 3 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 10</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>11</b>	<b>Chương 3(tiếp)</b> <b>Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư</b> 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán	2		<b>[1] [2] [3]</b>	- Xem tài liệu [1]: chương 4/mục 4.1 và 4.2 - Nghiên cứu tài liệu [2]: Chương 4 (trang 86 đến 98) - Đọc tài liệu [3]: Chương 4 (trang 203 đến 209) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 1 chương 4 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 11</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>12</b>	<b>Chương 4 (tiếp)</b> <b>4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại</b> Bài tập chương 4	2		<b>[1] [2]</b>	- Đọc tài liệu [1]: chương 4/mục 4.3 - Xem tài liệu [2]: Chương 4

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					(trang 98 đến 111) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 2, 3 chương 4 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 12</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>13</b>	<b>Chương 4 (tiếp)</b> Bài tập chương 4 <b>Chương 5: Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại</b> <b>5.1. Kế toán tài sản cố định</b>	2		[1] [2] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 5/mục 5.1.1, 5.1.2 - Xem tài liệu [2]: Chương 7 (trang 199 đến 205) - Nghiên cứu tài liệu [3]: Chương 3 (trang 142 đến 175) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 4 chương 4 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 13</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>14</b>	<b>Chương 5 (tiếp)</b> <b>5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu</b>	2		[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1]: chương 5/mục 5.1.3, 5.2 - Xem tài liệu [2]: Chương 7 (trang 206 đến 223) - Trả lời câu hỏi ôn tập số 1, 2 chương 5 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 14</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>15</b>	<b>Chương 5 (tiếp)</b> Bài tập chương 5	2		[1]	- Trả lời câu hỏi ôn tập số 3

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					chương 5 của tài liệu [1]
	<b>Bài thực hành số 15</b>		<b>2</b>		Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.
<b>16</b>	<b>Ôn thi hết học phần</b>			[1] [2] [3]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3]

Hải Dương, ngày tháng năm 2016

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phí Đăng Tuệ

**TRƯỞNG KHOA**



Nguyễn Thị Nhân

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



Đinh Thị Kim Thiét